

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (lần 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (lần 2);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 9688/STNMT-QH ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (lần 2), cụ thể như sau:

1. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa thực hiện:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường trong hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục dự án phải thu hồi đất năm 2025 vào kỳ họp cuối năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Lập hồ sơ điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định;

c) Chỉ đạo triển khai công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án theo đúng tiến độ.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện:

a) Tổ chức thẩm định hồ sơ điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2024 các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định;

b) Phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa trong việc triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, THNC (Phượng) *3*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



NGHỊ QUYẾT

**Bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2024
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (lần 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6
năm 2024.

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Đồng Nai về dự thảo nghị quyết bổ sung danh mục các dự án thu
hồi đất năm 2024 tỉnh Đồng Nai (lần 2); Báo cáo thẩm tra số 617/BC-BKTNS
ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua danh mục 51 dự án thu hồi đất để thực hiện
các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo Điều 79
Luật Đất đai 2024 với tổng diện tích thu hồi đất là 97,79 ha.

(Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Nghị
quyết này, định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Hội đồng
nhân dân tỉnh theo quy định.

Đối với 04 công trình năng lượng điện và dự án cầu Phước An: Đề nghị
UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Nhơn Trạch, các sở ngành liên quan và chủ

đầu tư theo chức năng nhiệm vụ khẩn trương lập, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030; phê duyệt chủ trương đầu tư và chỉ thực hiện công tác thu hồi đất khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 80 Luật Đất đai 2024.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các công trình, dự án đảm bảo việc sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Quá trình triển khai thực hiện thu hồi đất thực hiện dự án có liên quan đến quyền và lợi ích của người dân, đề nghị thực hiện đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, công khai và có sự giám sát chặt chẽ, tránh tình trạng người dân khiếu nại, tố cáo; thực hiện công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và tham gia hưởng ứng tích cực của nhân dân.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Thành ủy, huyện ủy, HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PCTHĐ.



CHỦ TỊCH

Thái Bảo



PHỤ LỤC

Danh mục bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2024 tỉnh Đồng Nai (lần 2)
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi đất (ha)
1	Trường TH, THCS Hùng Vương (mở rộng)	Hưng Lộc	Thống Nhất	0.12	0.12
2	Trường tiểu học Bạch Lâm - Hạng mục: Mở rộng và xây dựng các phòng học, phòng chức năng	Gia Tân 2	Thống Nhất	0.32	0.32
3	Trường tiểu học Nguyễn Huệ, Hạng mục: Mở rộng diện tích đất và xây dựng hồ bơi	Quang Trung	Thống Nhất	0.89	0.89
4	Trường tiểu học Hoàng Hoa Thám	Gia Tân 3	Thống Nhất	1.02	1.02
5	Trường tiểu học Tín Nghĩa - Hạng mục: Xây dựng mới 21 phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng	Xuân Thiện	Thống Nhất	1.50	1.50
6	Dự án Đường D17 (giai đoạn 2, đoạn từ UBND xã Bàu Hàm đến đường N7)	Bàu Hàm 2 và Thị trấn Dầu Giây	Thống Nhất	0.55	0.55
7	Trường mầm non Gia Kiệm, hạng mục: Xây mới trên khuôn viên Trường THCS Gia Kiệm cũ	Gia Kiệm	Thống Nhất	0.03	0.03
8	Giáo xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp	Gia Tân 2	Thống Nhất	0.14	0.14
9	Đường vành đai phía đông của huyện (Giáp thành phố Long Khánh) (bổ sung diện tích thu hồi đất)	Bàu Hàm 2	Thống Nhất	5.02	0.36
10	Bổ sung tuyến Đường vào Khu Nhà ở xã hội xã Phước Bình	Phước Bình	Long Thành	4.01	4.01
11	Tuyến thoát nước Khu công nghiệp Long Đức ra Suối Nước Trong	An Phước	Long Thành	1.88	1.88
12	Trường Trung Cấp Phật học (mở rộng)	Long Phước	Long Thành	1.5	1.50
13	Thiền viện Trúc lâm Trí Đức Ni	An Phước	Long Thành	0.41	0.41
14	Chùa Bửu Minh	Thị trấn Long Thành	Long Thành	0.11	0.11
15	Dự án hạ tầng khu Tái định cư tại thị trấn Long Thành (giai đoạn 1)	Thị trấn Long Thành	Long Thành	26.89	26.89

STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi đất (ha)
16	Trường Mầm non Hoa Mai (giai đoạn 2) (Đất hiện hữu thửa 44 tờ bản đồ số 11 mở rộng sang thửa đất số 57 tờ 11, thị trấn Long Thành)	TT Long Thành	Long Thành	0.1	0.10
17	Trụ sở UBND xã Long Đức (một phần thửa đất số 46, tờ bản đồ địa chính số 6 xã Long Đức)	Long Đức	Long Thành	5.5	5.50
18	Trường Tiểu học Tân Thành (một phần các thửa đất số 93, 94, 95 tờ bản đồ số 12, xã Bàu Cạn)	Bàu Cạn	Long Thành	1.5	1.50
19	Trường Tiểu học Tam An (Phân hiệu ấp 5) (thửa đất số 426, tờ số 27 xã Tam An)	Tam An	Long Thành	1.1	1.10
20	Trụ sở UBND xã Tân Hiệp (thửa đất số 6, 1 phần thửa số 7, 1 phần thửa số 5 tờ bản đồ địa chính số 3 xã Tân Hiệp)	Tân hiệp	Long Thành	6.1	6.10
21	Đường vào trung tâm hành chính xã Bàu Cạn (bổ sung diện tích thu hồi)	Bàu Cạn	Long Thành	0.10	0.10
22	Nâng cấp đường Hương lộ 21	An Phước, Tam An	Long Thành	12	12.00
23	Khu tái định cư thị trấn Long Thành (khu đất Hội cựu chiến binh cũ - Khu đất trung tâm dịch vụ công ích - Khu đất hợp tác xã Nông nghiệp) (bổ sung diện tích thu hồi)	Thị trấn Long Thành	Long Thành	1	0.20
24	Trụ sở UBND xã Phước Bình	Phước Bình	Long Thành	1.1	1.10
25	Trạm y tế xã Xuân Quế	Xuân Quế	Cẩm Mỹ	0.22	0.22
26	Xây mới trường Mầm non Hướng Dương	Sông Nhạn	Cẩm Mỹ	0.07	0.07
27	Xây mới bổ sung phòng học, phòng chức năng trường Tiểu học Thừa Đức 2	Thừa Đức	Cẩm Mỹ	0.11	0.11
28	Nâng cấp trường THCS Phú Lâm	Phú Lâm	Tân Phú	0.68	0.68
29	Nâng cấp trường tiểu học Phù Đồng	Phú Lâm	Tân Phú	0.57	0.57
30	Mở rộng trường tiểu học Phú Trung	Phú Trung	Tân Phú	0.82955	0.43
31	Mở rộng trường Tiểu học Phạm Văn Đồng	Phú Lộc	Tân Phú	0.3323	0.33

STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi đất (ha)
32	Đường N3 (đường Ngô Quyền), giai đoạn 1 và đường số 10 trong khu Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể thao huyện Vĩnh Cửu	Vĩnh An	Vĩnh Cửu	0.90	0.90
33	Đường Lý Thái Tổ, đoạn từ ĐT.762 đến đường Võ Văn Tần	Vĩnh An	Vĩnh Cửu	0.60	0.60
34	Đường kết nối, dẫn vào cầu Hiếu Liêm	Trị An, Hiếu Liêm	Vĩnh Cửu	3.7	3.70
35	Nâng cấp Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Bàu Hàm	Trảng Bom	0.85	0.26
36	Xây mới Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm tại tổ 7, ấp 5, xã Sông Trầu	Sông Trầu	Trảng Bom	0.65	0.65
37	Xây bậc tiểu học của trường THCS Võ Thị Sáu (cơ sở tại ấp 1, xã Sông Trầu)	Sông Trầu	Trảng Bom	0.68	0.68
38	Hiệp hội nữ Thừa Sai Tình Thương	Đông Hòa	Trảng Bom	0.98	0.98
39	Giáo xứ Suối Sao	Hố Nai 3	Trảng Bom	0.34	0.34
40	Xây dựng Đường D10 tại phường Quang Vinh (bổ sung diện tích thu hồi đất)	Quang Vinh	Tp. Biên Hòa	0.62	0.12
41	Trường Tiểu học Quang Vinh	Quang Vinh	Tp. Biên Hòa	0.76	0.76
42	Đường theo quy hoạch D8 tại phường Quang Vinh	Quang Vinh	Tp. Biên Hòa	0.09	0.09
43	Trường MN Sao Mai	Gia Canh	Định Quán	1.10	1.10
44	Đường Phú Lợi - Phú Hòa (Hạng mục mương thoát nước từ Km 0+400 đến Km0+900)	Phú Lợi	Định Quán	0.39	0.39
45	Xây dựng tuyến đường Xuân Lập - Hàng Gòn	Hàng Gòn	Tp. Long Khánh	6.40	6.40
46	Trạm Y tế xã Bảo Hòa	Bảo Hòa	Xuân Lộc	0.10	0.10
47	Trạm 220KV KCN Nhơn Trạch và đường dây đầu nối	Phú Hội	Nhơn Trạch	3.6	3.60
48	Đường dây 500kV nhà máy điện Nhơn Trạch 4 rẽ Phú Mỹ - Nhà Bè	Phước Khánh	Nhơn Trạch	0.9	0.90

STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi đất (ha)
49	DZ 220kV đấu nối NMD Nhơn Trạch 3 -TBA 500kV Long Thành	Phước Khánh, Vĩnh Thanh, Phước An, Hiệp Phước, Long Tân, Phú Thạnh, Phú Hội, Phước Thiện huyện Nhơn Trạch; An Phước, Tam An huyện Long Thành	Nhơn Trạch; Long Thành	2.78	2.78
50	Đường dây 220V NMD Nhơn Trạch 3 - rẽ Mỹ Xuân - Cát Lái	Phước Khánh, Vĩnh Thanh	Nhơn Trạch	0.67	0.67
51	Dự án cầu Phước An	Phước An	Nhơn Trạch	11.72	2.92
	Tổng cộng				97.79